

Tùa Chùa, ngày 30 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO
Công tác giải quyết, xét xử năm 2022
Phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023

Trình HĐND huyện Tùa Chùa khóa XXI – kỳ họp thứ 9

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành Tòa án theo quy định của pháp luật và tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác Tư pháp trong thời gian tới và tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49 – NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ chính trị về chiến lược cải cách Tư pháp.

Trong năm 2022 Tòa án nhân dân huyện Tùa Chùa đã giải quyết, xét xử các loại vụ việc đạt nhiều kết quả, góp phần giữ vững an ninh trật tự, phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của địa phương.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

1. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng ngành

Chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ giữ chức danh tư pháp từng bước được nâng lên, công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, lý luận chính trị được quan tâm đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của ngành Tòa án, đặc biệt là công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án.

Công tác kiểm tra việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc theo quy định của pháp luật. Tổng số cán bộ, công chức của Tòa án nhân dân huyện hiện nay có 08 cán bộ công chức, người lao động (trong đó: 03 thẩm phán, 01 thư ký, 01 kế toán và 03 hợp đồng), đoàn Hội thẩm nhân dân huyện có 17 hội thẩm nhân dân.

2. Công tác giải quyết, xét xử các loại án.

Trong năm 2022⁽¹⁾, Tòa án nhân dân huyện đã thụ lý tổng số **110** vụ, việc các loại, đã giải quyết, xét xử 101/110 vụ (đạt 91%), còn lại 09 vụ đang giải quyết. So với năm 2021 tổng số án phải giải quyết giảm 14 vụ, việc các loại.

Kết quả giải quyết các vụ, việc:

2.1. Giải quyết, xét xử án hình sự

- Tổng số án thụ lý: 32 vụ - 42 bị cáo (so với năm 2021 giảm 10 vụ)
- Đã giải quyết, xét xử: 31 vụ - 41 bị cáo (trong đó: xét xử 31 vụ - 41 bị cáo), đạt 97%. Còn lại 01 vụ - 01 bị cáo.

¹ Tính từ thời điểm 01/12/2021 đến 30/11/2022

Về các loại tội phạm đã giải quyết:

- Tội phạm về ma túy: 22 vụ - 28 bị cáo
- Tội xâm phạm sức khỏe, danh dự, nhân phẩm: 02 vụ - 02 bị cáo
- Tội xâm phạm sở hữu: 04 vụ - 06 bị cáo
- Tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế: 01 vụ - 01 bị cáo
- Tội xâm phạm an toàn giao thông: 01 vụ - 01 bị cáo.
- Tội tham nhũng: 01 vụ - 03 bị cáo.

Trong số các vụ án đã xét xử có 40 bị cáo là người dân tộc thiểu số, 25 bị cáo nghiện chất ma túy và 07 bị cáo là nữ.

- Án kháng cáo: 03 vụ - 04 bị cáo, cấp phúc thẩm đã giải quyết giữ nguyên bản án sơ thẩm 02 vụ; Sửa một phần bản án sơ thẩm 01 vụ.

- Án kháng nghị: không.

2.2. Giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự

- Tổng số án thụ lý: 09 vụ (so với năm 2021 giữ nguyên về số vụ).
- Đã giải quyết: 07/09 vụ, đạt 78% (trong đó: đình chỉ 03 vụ; Công nhận sự thỏa thuận: 03 vụ; Xét xử 01 vụ).
- Còn lại 02 vụ đang giải quyết.

2.3. Giải quyết, xét xử các vụ việc hôn nhân và gia đình

- Tổng số thụ lý: 30 vụ, việc (so với năm 2021 giảm 02 vụ)
- Đã giải quyết: 25/30 vụ - đạt 83% (trong đó: Xét xử: 05 vụ; công nhận sự thỏa thuận: 14 vụ; đình chỉ: 06 vụ).
- Còn lại 05 vụ đang giải quyết trong thời hạn.

2.4. Giải quyết, xét xử án kinh doanh thương mại

Tổng số thụ lý: Không có.

2.5. Giải quyết, xét xử án lao động:

- Tổng số thụ lý: 01 vụ.
- Đã giải quyết: 01/01 vụ (xét xử) đạt 100%.
- Án kháng cáo trong kỳ: 01 vụ, cấp phúc thẩm giải quyết sửa một phần bản án sơ thẩm.
- Án kháng cáo kỳ trước chuyển sang: 01 vụ, cấp phúc thẩm giải quyết hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án sơ thẩm.

2.6. Giải quyết, xét xử án hành chính

- Tổng số thụ lý: 01 vụ; (so với năm 2021 giữ nguyên về số vụ).
- Đã giải quyết: 01 vụ (xét xử), đạt 100%.

2.7. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân:

- Tổng số thụ lý: 14 vụ, (so với năm 2021 giảm 16 vụ)
- Đã giải quyết: 14/14 vụ, đạt 100%.

Trong đó:

- + Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: 04 vụ;
- + Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 07 vụ;

+ Đinh chỉ giải quyết đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 03 vụ do cơ quan đề nghị rút đề nghị).

2.8. Về công tác xét giảm rút ngắn thời gian thử thách của án treo:

Thụ lý 01 vụ; đã giải quyết: 01/01 vụ chấp nhận đề nghị của Cơ quan đề nghị.

2.9. Xét giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ:

Thụ lý 03 vụ; đã giải quyết: 03/03 vụ chấp nhận đề nghị của Cơ quan đề nghị.

2.10. Xét miễn giảm các khoản tiền phạt, án phí:

- Tổng số thụ lý: 01 vụ.

- Đã giải quyết: 01/01 vụ, đạt 100%, số tiền được giảm là 5.860.000 đồng.

2.11. Công tác giải quyết hòa giải, đối thoại theo Luật hòa giải, đối thoại:

- Số lượng vụ, việc hòa giải, đối thoại tại Tòa án là 18 vụ (trong đó: Tranh chấp hôn nhân: 15 vụ; Tranh chấp dân sự: 03 vụ).

Đã giải quyết: 17/18 vụ, đạt 94%.

- Trong đó: Số vụ ra quyết định công nhận 17 vụ.

- Còn lại 01 vụ đang giải quyết.

3. Thi hành án hình sự:

- Tổng số người phải ra quyết định thi hành án: 37 người (trong đó: nhận uỷ thác thi hành án 01 người). Đã ra quyết định thi hành án: 37 người.

- Theo dõi các trường hợp phải chấp hành án đang tại ngoại: 03 người (Hoãn thi hành án 01 người; trốn thi hành án đang truy nã 02 người)

4. Thực hiện việc công bố bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử của Tòa án:

Đơn vị đã thực hiện đúng theo nghị quyết và văn bản hướng dẫn về việc công bố, công khai bản án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án.

Trong năm đã công bố 63 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.

5. Thực hiện tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm và phiên tòa trực tuyến:

Trong năm các thẩm phán đã tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm theo quy định mỗi thẩm phán 02 phiên tòa, đã thực hiện phiên tòa rút kinh nghiệm 06 vụ án hình sự đối với 03 thẩm phán.

Tổ chức phiên tòa xét xử trực tuyến theo Nghị quyết 33/2021/QH15 của Quốc hội: xét xử trực tuyến 03 vụ án hình sự.

6. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân luôn được chú trọng, phân công 01 thư ký trực và tiếp công dân hàng ngày, lãnh đạo tiếp công dân vào thứ 4 hàng tuần và đột xuất khi có yêu cầu. Trong năm đã tiếp và hướng dẫn 46 lượt công dân. Nội dung chủ yếu hướng dẫn, giải quyết các đề nghị có liên quan đến việc khởi kiện.

Đơn khiếu nại, tố cáo: không có.

7. Về công tác Hội thẩm nhân dân:

Trong quá trình giải quyết các loại án, Tòa án luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các Hội thẩm nhân dân được trao đổi, nghiên cứu hồ sơ và tham gia xét xử, khi xét xử luôn đảm bảo nguyên tắc Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân độc lập và chỉ tuân

theo pháp luật. Trong năm các Hội thẩm nhân dân đều tham gia tập huấn nghiệp vụ do Tòa án tỉnh tổ chức.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá kết quả đạt được

Trong năm 2022, Tòa án nhân dân huyện tiếp tục đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng xét xử, không để các vụ án quá hạn luật định, không để xảy ra việc kết án oan người không có tội hoặc bỏ lọt tội phạm. Đảm bảo các bản án, quyết định của Tòa án tuyên đúng pháp luật và có tính khả thi, không có bản án, quyết định nào bị hủy hay cải sửa.

Việc tranh tụng tại các phiên tòa được thực hiện theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 49 – NQ/TW về cải cách tư pháp và trên cơ sở quy định của pháp luật tố tụng, nhất là trong giải quyết các vụ án hình sự, tại phiên tòa đã tạo điều kiện cho các bên tranh luận và đối đáp để làm rõ nội dung vụ án, đánh giá đúng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đảm bảo xét xử đúng người, đúng tội, không có oan sai, bỏ lọt tội phạm, phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trong giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình đã chú trọng và làm tốt công tác hòa giải để các đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, đảm bảo sự công bằng giữa các bên trong quá trình giải quyết và thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định. Hồ sơ vụ việc dân sự được đảm bảo xây dựng theo đúng trình tự tố tụng quy định, xác minh thu thập chứng cứ đầy đủ, khách quan đặt mục tiêu hòa giải thành lập hàng đầu (kết quả hòa giải đạt 43/59 vụ, đạt 72%).

Trong việc giải quyết các vụ án hôn nhân - gia đình, Tòa án luôn phối hợp với các ban ngành hữu quan, UBND các xã để thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án một cách thuận lợi và quan tâm bảo vệ quyền lợi ích chính đáng của phụ nữ, trẻ em.

Quyết định thi hành án hình sự ban hành đúng thời hạn theo quy định của pháp luật và đúng đối tượng, việc xem xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo, cải tạo không giam giữ, xét giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự, xử lý hành chính thuộc thẩm quyền của Toà án đúng quy trình, thủ tục pháp luật quy định, trong quá trình giải quyết không có kháng cáo của người bị áp dụng hay kháng nghị, kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền.

2. Những khó khăn, vướng mắc

Là cơ quan thực hiện chức năng xét xử, giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn trong nhân dân tại địa phương, trong khi tình hình tội phạm diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi, các tranh chấp về đất đai, đòi nợ phức tạp; nhưng hiện nay đơn vị chỉ có 01 thư ký nên gặp không ít khó khăn.

Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án nhiều bị cáo, đương sự không biết tiếng phổ thông cần phải có người phiên dịch, tuy nhiên trong giai đoạn giải quyết án trước khi mở phiên tòa, không có kinh phí chi cho người phiên dịch để thực hiện phiên dịch trong giai đoạn này.

Đoàn Hội thẩm nhân dân hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ nhưng không có kinh phí chi cho hoạt động của đoàn Hội thẩm, nên gặp không ít khó khăn trong

công tác triển khai nghiệp vụ, sơ kết, tổng kết để đánh giá kết quả hoạt động và rút kinh nghiệm xét xử.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023

1. Phương hướng chung

Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Quốc hội, chỉ đạo của Tòa án nhân dân cấp trên về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2023 và kế hoạch của công tác của Tòa án nhân dân huyện.

Trong năm tiếp tục đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án không để án quá hạn luật định; không để xảy ra việc kết án oan người không có tội hay bỏ lọt tội phạm; hạn chế mức thấp nhất các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán. Tập trung giải quyết nhanh và dứt điểm các vụ án hình sự và các tranh chấp dân sự nổi cộm, gây bức xúc trong nhân dân; chú trọng làm tốt công hòa giải, đối thoại trong quá trình giải quyết các vụ án dân sự, án hành chính.

2. Nhiệm vụ, chỉ tiêu công tác cụ thể

- Giải quyết xét xử các vụ án hình sự đạt từ 90% trở lên
- Giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự từ 85% trở lên
- Giải quyết, xét xử các vụ án hành chính từ 80% trở lên
- Giải quyết áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án đạt 100%
- Đảm bảo 100% các bản, quyết định của Tòa án được ban hành trong thời hạn luật định, thực hiện nghiêm túc việc công khai bản án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Đảm bảo ban hành các quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% số người bị kết án khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật;
- Phản đấu không để bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán;
- Tiếp tục thực hiện việc công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, cải cách thủ tục hành chính tư pháp, thực hiện đúng quy tắc xử sự của thẩm phán, thư ký, cán bộ công chức Tòa án.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1 - Tiếp tục triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng, Quốc hội liên quan tới tổ chức và hoạt động của ngành Tòa án nhân dân; Triển khai thực hiện các văn bản pháp luật, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo mới ban hành.

2 - Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm túc “ Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức ngành Tòa án nhân dân”. Thực hiện việc phân công nhiệm vụ, gắn trách nhiệm đối với mỗi cán bộ công chức, thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời và khắc phục những vướng mắc;

3 - Đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành và cải cách thủ tục hành chính tư pháp theo hướng nhanh, gọn, hiệu quả. Chú trọng công tác tiếp công dân theo Luật tiếp công dân. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, các cấp ủy

Đảng, chính quyền, các ban ngành có liên quan để thực hiện tốt các nhiệm công tác đã đề ra;

4 - Tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ của huyện, của ngành, sự phối hợp của các cơ quan liên quan, cùng với việc nâng cao công tác quản lý, phấn đấu thi đua để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

V. NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Hội đồng nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo, giám sát các ngành để tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan tư pháp và các phòng, ban thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Xem xét hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của đoàn Hội thẩm nhân dân.

Trên đây là kết quả công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XXI - kỳ họp thứ 9.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- HĐND huyện;
- Ban pháp chế HĐND;
- Lưu: VP.



Trương Anh Tuấn